

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ VIỆC CẤP VÀ SỬ DỤNG HẠN MỨC ỨNG TIỀN TỪ THẺ TÍN DỤNG

(Áp dụng cho giao dịch tại quầy và giao dịch trực tuyến eBank)

Số hiệu văn bản: 918/2018/QĐ-TPB.RB

Ngày hiệu lực: 15/10/2018.¹

Điều 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- TPBank:** Là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.
- Khách hàng:** Là khách hàng cá nhân được TPBank cho phép chuyển đổi Hạn mức Thẻ tín dụng sang Hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng để thực hiện các giao dịch tại hệ thống của TPBank
- Ứng tiền từ Thẻ tín dụng:** Là sản phẩm cho vay mà TPBank cung cấp cho khách hàng cá nhân, theo đó TPBank cho phép khách hàng được chuyển đổi hạn mức từ hạn mức thẻ tín dụng sang cho vay theo hạn mức tín dụng giải ngân từng lần trên tài khoản ứng tiền của khách hàng mở tại TPBank nhằm thực hiện mục đích tiêu dùng. Khách hàng sẽ phải trả lãi trên số tiền vay thực tế và hoàn trả hạn mức chuyển đổi này trong một thời hạn nhất định.
- Hạn mức Ứng tiền từ Thẻ tín dụng (HMUT):** là giá trị tối đa mà TPBank cho phép khách hàng được sử dụng từ hạn mức thẻ tín dụng chuyển đổi sang hạn mức cho vay trên tài khoản thanh toán theo sản phẩm Ứng tiền từ Thẻ tín dụng.
- Tài khoản ứng tiền (TKUT):** Là Tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam, do Khách hàng sở hữu, mở tại TPBank để phục vụ cấp Hạn mức ứng tiền cho Khách hàng
- Phương thức Ứng tiền từ thẻ tín dụng:** Là cách thức mà theo đó TPBank cấp hạn mức ứng tiền từ thẻ tín dụng cho Khách hàng, thông qua quầy giao dịch tại các Đơn vị kinh doanh hoặc qua dịch vụ TPBank trực tuyến eBank của TPBank.
- Số tiền ứng:** Là số tiền mà Khách hàng chuyển đổi từ hạn mức thẻ tín dụng sang cho vay theo hạn mức tín dụng giải ngân từng lần trên tài khoản ứng tiền của khách hàng mở tại TPBank.
- Thời hạn hiệu lực của HMUT:** Xác định kể từ ngày Khách hàng thực hiện chuyển đổi hạn mức từ thẻ tín dụng sang hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng. Hàng năm TPBank sẽ thực hiện xem xét, đánh giá và phê duyệt lại hạn mức và thời gian duy trì hạn mức này. Trong thời hạn hiệu lực của Hạn mức, Khách hàng có thể thực hiện giao dịch ứng tiền nhiều lần. Khi thời hạn hiệu lực của HMUT kết thúc, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền ứng, lãi, phí phát sinh cho TPBank.
- Dịch vụ ngân hàng trực tuyến (eBank):** Là ứng dụng của TPBank được cài đặt trên thiết bị điện tử có nối mạng (internet, điện thoại di động (mobile)...) cho phép Khách hàng thực hiện truy cập vào cơ sở dữ liệu của TPBank để mua bán hàng hóa, sử dụng dịch vụ do TPBank cung cấp theo thỏa thuận với TPBank. Để sử dụng eBank, Khách hàng phải thỏa thuận sử dụng dịch vụ với TPBank và chấp thuận những điều khoản, điều kiện giao dịch eBank do TPBank quy định.
- Ứng tiền từ thẻ tín dụng trên eBank:** Là việc Khách hàng sử dụng eBank để đăng ký sử dụng hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng với TPBank, được thực hiện thông qua việc Khách hàng sử dụng Phương thức xác thực để đăng nhập, thực hiện và xác nhận giao dịch với TPBank trên eBank. Các giao dịch trên eBank của TPBank và Khách hàng ngoài việc phải tuân thủ các quy định tại Hợp đồng này, còn đồng thời phải tuân thủ quy định về eBank và quy định khác có liên quan của TPBank và của pháp luật.

¹ Số hiệu văn bản: Là Số hiệu Văn bản mà Điều khoản và Điều kiện này được ban hành
Ngày hiệu lực: Là ngày hiệu lực của Văn bản mà Điều khoản và Điều kiện này được ban hành.

11. **Tài khoản đăng nhập:** Là mã số bí mật cá nhân, gồm Tên truy cập (User) và Mật khẩu truy cập (Password) do TPBank cấp cho Khách hàng, được Khách hàng sử dụng khi đăng nhập để thực hiện các Giao dịch đăng ký và sử dụng HMUT với TPBank. Mật khẩu truy cập có thể được cung cấp thông qua các thiết bị như thẻ mật khẩu, Token key, thiết bị khác và/hoặc các cách thức khác theo các ứng dụng được TPBank áp dụng trong từng thời kỳ.
12. **Chứng từ điện tử:** Là các hợp đồng, điều kiện, điều khoản, đề nghị, xác nhận, lệnh thanh toán, chuyển tiền, dữ liệu điện tử ghi nhận giao dịch đăng ký sử dụng hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng trên tài khoản thanh toán của Khách hàng, các giao dịch khác và chứng từ điện tử khác theo quy định của pháp luật được in từ hệ thống eBank của TPBank sau khi đã có đủ các chữ ký điện tử hữu quyền khi các bên thực hiện Giao dịch đăng ký hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng trên eBank. TPBank và Khách hàng thực hiện việc lập, sử dụng, kiểm soát, xử lý, bảo quản và lưu trữ chứng từ điện tử theo các quy định hiện hành của pháp luật.
13. **Chứng từ giấy:** Là các hợp đồng, điều kiện, điều khoản, thỏa thuận, đề nghị, xác nhận, lệnh thanh toán, chuyển tiền, phiếu xác nhận, hồ sơ, chứng từ, văn bản khác được TPBank và Khách hàng xác lập trực tiếp trên giấy khi thực hiện Giao dịch tại quầy giao dịch của TPBank.

Điều 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO DỊCH

1. Khách hàng đề nghị điều chỉnh một phần hạn mức thẻ tín dụng, chuyển số tiền tương ứng với phần hạn mức thẻ tín dụng được điều chỉnh sang TKUT để khách hàng sử dụng.
Hạn mức thẻ tín dụng tối đa được điều chỉnh chuyển sang TKUT; Lãi, phí, thời hạn, điều kiện duy trì, điều chỉnh HMUT tuân theo các quy định của TPBank trong từng thời kỳ.
2. TPBank và Khách hàng xác lập Điều kiện, điều khoản này để thực hiện đăng ký và sử dụng HMUT được TPBank cung cấp và Khách hàng chấp nhận sử dụng trong từng thời kỳ. Điều kiện, điều khoản này thiết lập các nguyên tắc và thỏa thuận chung về việc cung cấp và sử dụng HMUT giữa TPBank và Khách hàng; các Giao dịch cụ thể giữa hai bên được xác lập, thực hiện và ghi nhận bằng chứng từ giấy (khi tiến hành giao dịch tại quầy giao dịch của TPBank) và/hoặc chứng từ điện tử (khi tiến hành giao dịch trên eBank). Các chứng từ giấy và/hoặc chứng từ điện tử đó là một phần không tách rời của Điều kiện, điều khoản này.
3. Phương thức đăng ký sử dụng HMUT: Hai bên thoả thuận bằng một, một số hoặc tất cả các phương thức sau đây:
 - Quầy giao dịch tại các Đơn vị kinh doanh của TPBank
 - eBank
 - Phương thức khác theo quy định của TPBank trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật và Khách hàng chấp thuận sử dụng.
4. Để giao dịch với TPBank theo Phương thức giao dịch quy định tại Khoản 3 của Điều này, Khách hàng có nghĩa vụ mở tài khoản thanh toán tại TPBank, đăng ký sử dụng dịch vụ eBank của TPBank (nếu Khách hàng sử dụng phương thức giao dịch trên eBank) và chấp nhận những điều khoản/điều kiện và những rủi ro của phương thức giao dịch này theo quy định của TPBank và của pháp luật.
Các điều kiện, điều khoản, thỏa thuận về eBank giữa TPBank và Khách hàng là một phần không tách rời của Điều kiện, điều khoản này trong trường hợp TPBank và Khách hàng thực hiện giao dịch trên eBank.

Điều 3. NGUYÊN TẮC XÁC LẬP VÀ CUNG CẤP HẠN MỨC ỨNG TIỀN TỪ THẺ TÍN DỤNG

1. Đối với giao dịch tại quầy: Giao dịch giữa hai bên được xác lập, thực hiện và ghi nhận thông qua việc ký kết các chứng từ giấy.
2. Đối với giao dịch eBank:
 - a) TPBank được coi là nhận được yêu cầu đăng ký sử dụng HMUT hoặc chỉ thị, yêu cầu khác của Khách hàng khi Khách hàng đã đăng nhập vào eBank của TPBank bằng Phương thức xác thực, đăng nhập vào hệ thống thông tin của TPBank trên eBank và đưa ra các yêu cầu, đề nghị, chỉ thị có liên quan theo đúng trình tự, thủ tục, hướng dẫn của TPBank. TPBank kiểm tra tính xác thực của Giao dịch bằng việc kiểm tra Phương thức xác thực và các yếu tố định danh khác.
 - b) Các chấp nhận giao dịch đăng ký và sử dụng HMUT chỉ hợp pháp, hợp lệ, được xác định và thừa nhận khi: (i) Khách hàng sử dụng Phương thức xác thực để truy cập và thực hiện giao dịch theo đúng trình tự, thủ tục, hướng dẫn của TPBank; (ii) có đầy đủ các nội dung theo quy định của TPBank và của pháp luật về chứng từ kế toán; (iii) Khách hàng có thẻ tín dụng của TPBank đủ điều kiện để đăng ký sử dụng HMUT theo quy định của TPBank; (iv) các điều kiện khác do TPBank quy định (nếu có). TPBank sẽ từ chối thực hiện đối với các yêu cầu, đề nghị, chỉ thị của Khách hàng không hợp pháp, hợp lệ.
3. Số liệu, nội dung trên chứng từ giấy và/hoặc chứng từ điện tử là bằng chứng xác nhận các Giao dịch được thực hiện và xác lập giữa hai bên.

Điều 4. ĐIỀU KIỆN CẤP, ĐIỀU CHỈNH HẠN MỨC ỨNG TIỀN TỪ THẺ TÍN DỤNG VÀ ĐIỀU KIỆN DUY TRÌ HẠN MỨC

1. HMUT được TPBank cấp theo đề xuất của Khách hàng dựa trên việc chuyển đổi từ Hạn mức thẻ tín dụng của Khách hàng mở tại TPBank. Hạn mức chuyển đổi tối đa không vượt quá Hạn mức rút tiền mặt của thẻ tín dụng hoặc theo quy định của TPBank trong từng thời kỳ. Sau khi chuyển đổi, hạn mức thẻ tín dụng và Hạn mức rút tiền mặt của Khách hàng giảm tương ứng với hạn mức đã chuyển đổi.
2. Khách hàng có thể đề nghị điều chỉnh tăng HMUT (tối đa không vượt quá HM rút tiền mặt của thẻ tín dụng) tại Quầy giao dịch hoặc eBank.
3. HMUT của Khách hàng được TPBank điều chỉnh giảm bằng cách Khách hàng có đề nghị với TPBank hoàn lại hạn mức đã ứng cho thẻ tín dụng thông qua Quầy giao dịch hoặc eBank;
4. HMUT chỉ được cấp trên Tài khoản thanh toán của KH mở tại TPBank mà chưa được cấp khoản vay thấu chi hoặc Hạn mức khoản vay khác đã hết hiệu lực (bằng 0) và KH không còn dư nợ khoản vay khác trên Tài khoản thanh toán này. Trường hợp Khách hàng không có Tài khoản thanh toán đáp ứng điều kiện, Khách hàng đề nghị TPBank mở một tài khoản Thanh toán để cấp HMUT (sau đây gọi là Hạn mức ứng tiền). Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và chấp thuận "Điều khoản và điều kiện sử dụng Tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong"
5. Điều kiện duy trì HMUT:

Vào Ngày Thanh toán của tài khoản cấp HMUT, hệ thống của TPBank tự động xét điều kiện duy trì HMUT: Tổng số tiền ghi có vào TKUT trong kỳ (từ ngày liền kề sau Ngày sao kê đến Ngày thanh toán) tối thiểu bằng 15% Số dư tại Ngày sao kê của tài khoản cấp HMUT.

Lưu ý:

- + **Ngày sao kê của tài khoản cấp hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng:** Là ngày xác định số dư trên Tài khoản tiền gửi thanh toán cấp hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng của KH, bao gồm cả dư nợ lãi

Ứng tiền từ thẻ tín dụng phát sinh trong kỳ sao kê. Ngày sao kê theo quy định của sản phẩm này là ngày 25 hàng tháng. Trường hợp ngày sao kê trùng với ngày nghỉ hoặc ngày lễ hệ thống sẽ tự động chuyển sang ngày làm việc liền kề trước đó.

- + **Ngày thanh toán của tài khoản cấp hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng:** Là Ngày 10 tháng kế tiếp tháng phát sinh Ngày sao kê. Trường hợp Ngày thanh toán trùng với ngày nghỉ hoặc ngày lễ, hệ thống sẽ tự động chuyển sang ngày làm việc liền kề trước đó.

Nếu HMUT của KH phát sinh 03 kỳ liên tiếp không thỏa mãn điều kiện duy trì HMUT thì Ngân hàng được toàn quyền chấm dứt việc sử dụng HMUT trước hạn và yêu cầu Khách hàng thực hiện thanh toán dư nợ ứng trước theo thời hạn do TPBank quy định. Quá thời hạn thanh toán nêu trên mà Khách hàng không thanh toán/thanh toán không đầy đủ dư nợ ứng trước cho TPBank thì TPBank sẽ chuyển nợ quá hạn đối với dư nợ chưa thanh toán theo quy định tại Điều 8.

6. Trường hợp Khách hàng phát sinh nợ quá hạn Thẻ tín dụng, TPBank được quyền tự động thực hiện điều chỉnh HMUT giảm xuống bằng Dư nợ HMUT tại thời điểm TPBank thực hiện điều chỉnh.
7. Thời hạn hiệu lực HMUT kể từ ngày Khách hàng thực hiện chuyển đổi hạn mức từ thẻ tín dụng sang hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng và/hoặc Khách hàng hoàn thành đầy đủ tất cả các nghĩa vụ đối với TPBank.

Điều 5. THANH TOÁN GỐC VÀ LÃI HẠN MỨC ỨNG TIỀN TỪ THẺ TÍN DỤNG

1. Tiền gốc được trả vào ngày thanh toán của tài khoản cấp hạn mức Ứng tiền từ thẻ tín dụng thông qua việc khách hàng nộp tiền/chuyển tiền vào TKUT tại TPBank. Vào cuối ngày làm việc, nếu TKUT của Khách hàng có số dư Có, TPBank tự động thu theo trình tự sau: Số tiền dư nợ ứng và các khoản phải trả đến hạn khác tại TPBank cho đến khi hết số dư Có.
2. Vào ngày đến hạn của HMUT được quy định tại Điều khoản điều kiện này, Khách Hàng có trách nhiệm hoàn trả lại cho TPBank toàn bộ số tiền số tiền vay, tiền lãi phát sinh, phí và các chi phí khác phát sinh theo quy định.
3. Tiền lãi được tính theo ngày trên dư nợ thực tế của HMUT đã sử dụng và hệ thống sẽ tự động thu trên Tài khoản thanh toán cấp HMUT vào ngày 25 hàng tháng hoặc vào một ngày khác theo quy định của TPBank từng thời kỳ.
4. Khách hàng được cấp HMUT bằng loại tiền nào thì trả nợ (số tiền ứng, lãi, phí và các khoản phải trả khác (nếu có)) bằng loại tiền đó.
5. Trường hợp ngày phải trả nợ trùng với ngày chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ hoặc bất kỳ ngày nào mà TPBank không làm việc, thì ngày liền kề trước ngày nghỉ sẽ là ngày đến hạn trả nợ và lãi được tính cho tới ngày thực trả theo lịch trả nợ.

Điều 6. LÃI SUẤT, PHƯƠNG THỨC TÍNH LÃI VÀ PHÍ

1. Lãi suất và phương thức tính lãi

- a) **Lãi suất cho vay trong hạn:** Lãi suất cho vay đối với việc sử dụng HMUT sẽ do TPBank ban hành và được thay đổi theo từng thời kỳ, được công bố công khai tại trụ sở hoặc website chính thức của TPBank.
- b) Thời điểm bắt đầu tính lãi là kể từ ngày phát sinh giao dịch sử dụng HMUT. Số tiền lãi được thu hàng tháng định kỳ vào ngày 25 (ngày thanh toán) và phải được tất toán khi HMUT chấm dứt.
 - Số tiền lãi phải trả được tính tích lũy theo công thức:
Số tiền lãi phải trả = số tiền ứng thực tế x số ngày ứng thực tế sử dụng x lãi suất/365 ngày
 - Số ngày ứng thực tế sử dụng: Là khoảng thời gian được tính từ ngày phát sinh giao dịch ứng tiền từ TKUT đến ngày Khách hàng thanh toán hết số tiền ứng cho TPBank

- c) Trường hợp Khi đến hạn thanh toán mà Khách hàng không trả hoặc trả không đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay, các khoản phí, chi phí và nghĩa vụ khác của Khách hàng đúng hạn theo thỏa thuận, Khách hàng sẽ phải trả:
- Lãi tính trên dư nợ gốc tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả;
 - Lãi chậm trả tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả;
 - Lãi quá hạn tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian thực tế Khách hàng quá hạn, áp dụng với trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn.
 - Các mức Lãi suất áp dụng theo biểu lãi suất cho vay KHCN của TPBank ban hành và được thay đổi theo từng thời kỳ.

2. Phí

- a) Phí quản lý tài khoản cấp HMUT: Vào Ngày thanh toán của TKTT cấp HMUT, hệ thống của TPBank tự động trích thu phí từ TKUT nếu KH không đủ điều kiện duy trì HMUT theo quy định tại Khoản 5, Điều 4. Mức phí quản lý tài khoản ứng tiền từ thẻ tín dụng theo quy định tại biểu phí dành cho KHCN của TPBank trong từng thời kỳ.
- b) Phí ứng tiền từ thẻ tín dụng: Là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi chuyển đổi hạn mức từ hạn mức cấp tín dụng thông qua phát hành thẻ tín dụng sang cho vay theo hạn mức tín dụng giải ngân từng lần trên tài khoản ứng tiền của khách hàng mở tại TPBank nhằm thực hiện mục đích tiêu dùng.
- c) Khách hàng phải thanh toán cho TPBank các loại phí dịch vụ theo quy định của TPBank từng thời kỳ liên quan tới việc sử dụng HMUT được cấp theo Hợp đồng này. Phí đã thu sẽ không được TPBank hoàn lại cho Khách hàng vì bất cứ lý do gì.

Điều 7. CHẤM DỨT HẠN MỨC ỨNG TIỀN VÀ THU HỒI NỢ TRƯỚC HẠN

1. TPBank toàn quyền đơn phương chấm dứt HMUT và thu hồi nợ trước hạn theo một trong các trường hợp sau:
- Khách hàng không đồng ý (bằng văn bản) với lãi suất, phí thay đổi do TPBank quy định;
 - Khách hàng vi phạm các quy định về sử dụng tài khoản, quy định về cho vay của Nhà nước, Pháp luật và TPBank ban hành từng thời kỳ
 - Khách hàng có liên quan đến các vụ kiện mà theo nhận định của TPBank là có ảnh hưởng đến phần lớn tài sản của Chủ tài khoản;
 - Khách hàng vi phạm bất kỳ nội dung nào của Điều kiện, điều khoản này với TPBank;
 - Khách hàng có thẻ tín dụng, một hoặc một số khoản vay chuyển sang nợ quá hạn và có nguy cơ không có khả năng trả nợ;
 - Khách hàng không đủ điều kiện duy trì HMUT theo quy định tại mục 5 Điều 4;
 - Khách hàng chết, mất tích, bị tuyên bố là đã chết/mất tích, bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự;
 - Theo yêu cầu hoặc nhằm tuân thủ bất kỳ phán quyết, quyết định, chỉ thị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ văn bản, quy định pháp luật nào;
2. Khi TPBank thực hiện đóng HMUT theo đề nghị của Khách hàng hoặc do TPBank thu hồi nợ trước hạn thì hạn mức thẻ tín dụng của Khách hàng không được hoàn lại tương ứng.

Điều 8. CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN VÀ TÍNH LÃI QUÁ HẠN

1. Trường hợp KH đến hạn trả nợ HMUT (bao gồm cả trường hợp Khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán khi TPBank chấm dứt HMUT nêu tại Điều 7) mà KH không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ nợ gốc và/hoặc lãi vay và không được TPBank đồng ý cho điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hoặc gia hạn nợ thì toàn bộ nợ gốc hoặc phần nợ gốc còn lại của khoản vay này sẽ bị chuyển sang nợ quá hạn

và chịu lãi suất quá hạn, dư nợ lãi sẽ chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 6. KH sẽ chịu lãi quá hạn, lãi suất chậm trả theo mức do TPBank quy định trong từng thời kỳ.

2. Trong trường hợp TPBank thu hồi trước hạn các khoản nợ chưa thanh toán của Khách hàng, sau 10 (mười) ngày kể từ ngày TPBank có Thông báo thu hồi nợ trước hạn mà Khách hàng không thanh toán đủ nợ, toàn bộ số tiền bị chuyển sang nợ quá hạn và chịu mức lãi suất quá hạn. Việc thông báo, nhắc nợ được thực hiện bằng việc gửi văn bản, nhắn tin, gọi điện thoại vào máy di động, máy cố định của Khách hàng và/hoặc các cách thức khác theo toàn quyền quyết định của TPBank.
3. Khách Hàng phải: (i) trả lãi theo lãi suất quá hạn cho các khoản nợ gốc bị chuyển sang nợ quá hạn; và (ii) trả tiền lãi chậm trả theo lãi suất chậm trả cho các khoản nợ lãi bị chuyển sang nợ lãi quá hạn, kể từ thời điểm bị chuyển quá hạn cho đến khi Khách Hàng thanh toán đầy đủ các khoản nợ gốc, nợ lãi đó.
4. Khi số dư của HMUT của KH bị vượt quá HMUT được cấp, thì Khách hàng sẽ phải chịu số tiền phí sử dụng vượt hạn mức tín dụng kể từ thời điểm HMUT bị vượt hạn mức.
5. Sau khi chuyển nợ quá hạn, TPBank có quyền thực hiện các biện pháp theo Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ (bao gồm: số dư tiền ứng, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả và các khoản phải trả khác).

Điều 9. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG

1. Sử dụng số tiền vay TPBank thông qua HMUT đúng mục đích đã đăng ký với TPBank và theo quy định của Pháp luật, đồng thời cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật liên quan đến mục đích sử dụng vốn.
2. Khách hàng có trách nhiệm tự kiểm tra số dư trên TKUT của Khách hàng. Nếu Khách hàng thực hiện giao dịch lớn hơn hạn mức cho vay đã cấp thì xem như Khách hàng đồng ý sử dụng HMUT do TPBank ngay khi phát sinh giao dịch đó.
3. Thông báo kịp thời với TPBank khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trong quá trình sử dụng HMUT hoặc HMUT trên tài khoản của mình bị lợi dụng.
4. Hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho TPBank theo yêu cầu của TPBank đối với các khoản mà Khách hàng rút thừa, rút quá HMUT được cấp. Đồng ý để TPBank tự động trích các khoản tiền này mà không cần thông báo cho Khách hàng.
5. Công nhận các chứng từ liên quan đến giao dịch do hệ thống quản lý của TPBank và/hoặc do TPBank ghi nhận và cung cấp (kể cả các giao dịch đó không phải do Khách hàng thực hiện).
6. Hoàn trả số tiền đã sử dụng theo HMUT được cấp cho TPBank khi đến hạn thanh toán hoặc khi TPBank thu hồi nợ trước hạn theo quy định.
7. Các trách nhiệm khác theo quy định của Điều kiện, điều khoản này và của pháp luật.

Điều 10. CÁC THỎA THUẬN KHÁC

1. Khách hàng và TPBank cam kết thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các điều khoản đã quy định trong Điều kiện, điều khoản này và các quy định có liên quan của pháp luật. Trong quá trình thực hiện Điều kiện, điều khoản này, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc, giải quyết với tinh thần hợp tác, tương trợ, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp có phát sinh tranh chấp liên quan đến Điều kiện, điều khoản này mà các bên không thể tự giải quyết được, tranh chấp sẽ được chuyển sang Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Khách hàng xác nhận đồng ý và chấp thuận tất cả các nội dung của Điều kiện, điều khoản này bằng việc ký trên Đơn chuyển đổi hạn mức thẻ tín dụng gửi TPBank hoặc khi Khách hàng sử dụng Chữ ký điện tử để đăng nhập vào ứng dụng eBank của TPBank và chấp nhận các Điều kiện, điều khoản này.
3. Những tài liệu kèm theo hoặc để thực hiện Điều khoản, điều kiện này (Đơn đề nghị chuyển đổi hạn mức thẻ...) là một bộ phận không thể tách rời của bản Điều khoản, điều kiện này và cùng với Điều khoản, điều kiện này tạo thành một bản Hợp đồng tín dụng giữa Khách hàng và TPBank. Hợp đồng tín dụng có hiệu lực kể từ thời điểm TPBank xác nhận trên Đơn đề nghị chuyển đổi hạn mức thẻ hoặc Khách hàng đã đăng nhập vào eBank của TPBank bằng Phương thức xác thực, đăng nhập vào hệ thống thông tin của TPBank trên eBank và đưa ra các yêu cầu, đề nghị, chỉ thị có liên quan theo đúng trình tự, thủ tục, hướng dẫn của TPBank cho đến khi Khách hàng hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thanh toán nợ, lãi, phí, chi phí, phạt (nếu có) cho TPBank/.